

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT**  
**CÁC HỌC PHẦN Ở TRÌNH ĐỘ TIẾN SỸ**

<b>TT</b>	<b>TÊN MÔN HỌC</b>	<b>SỐ TC</b>	<b>LT</b>	<b>BT/TL</b>
1	Triết học giáo dục	2	15	15
2	Phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục	2	15	15
3	Công nghệ dạy học hiện đại	2	15	15
4	Cơ sở tâm lý giáo dục	2	15	15
5	Lí luận phương pháp và kỹ năng dạy học	2	15	15
6	Phân tích số liệu thống kê trong nghiên cứu định lượng	2	5	25

**1. Mô tả học phần**

Triết học giáo dục là một bộ môn “nghiên cứu về bản chất và mục tiêu của giáo dục theo các nhãn quan triết học. Nội dung môn học được biên soạn trên cơ sở kết hợp giữa suy tư triết học với phân tích khoa học

**2. Mục tiêu học phần**

Giúp nghiên cứu sinh nắm được bản chất và mục tiêu của giáo dục trong xã hội hiện đại đầy biến động thông qua các kiến thức và tư duy triết học để có thể nghiên cứu phức hợp, liên ngành về giáo dục.

**3. Nội dung học phần**

NỘI DUNG	Thời lượng (Số tiết)	Hình thức tổ chức dạy học			Ghi chú
		Lý thuyết	TN	Khác (semina)	
<b>PHẦN MỞ ĐẦU</b> Bản chất và mục tiêu của giáo dục Giáo dục là gì ? Quan hệ giữa giáo dục với lao động Quyền hạn giáo dục Ranh giới của quyền hạn giáo dục Thương mại hóa học đường Chức trách giáo dục Tính thỏa đáng và bình đẳng giáo dục Tính đa dạng và không kỳ thị	5	5			
<b>Chương I. CÁC LÝ THUYẾT XÃ HỘI VÀ VĂN HÓA</b> 1.1 Thực dụng luận với giáo dục 1.2 Lý thuyết phê phán với sư phạm phê phán 1.3 Thuyết hậu hiện đại/ Thuyết hậu cấu trúc 1.4 Triết học và giáo dục					
<b>Chương II. XÃ HỘI VÀ GIÁO DỤC</b> 1 Thuyết tự do và thuyết cộng đồng	5	5			

2 Tư cách công dân					
3 Giáo dục với thị trường					
4 Giáo dục đa văn hóa					
Chương III. TRIẾT HỌC VỚI TÁC DỤNG GIÁO DỤC	8	2		6	
3.1 Hoạt động của triết học với thực hành giáo dục					
3.2 Tư duy phê phán					
3.3 Lý trí thực hành					
3.4 Kỹ luật và chăm sóc					
3.5 Điều tra, hiểu rõ và kiến tạo					
3.6 Tư duy và suy lý có phê phán					
Chương IV. GIẢNG DẠY VÀ CHƯƠNG TRÌNH	7	2		5	
4.1 Giáo dục và trường học					
4.2 Công nghệ thông tin và truyền thông					
4.3 Tri thức luận với chương trình					
4.4 Giáo dục hướng nghiệp và đào tạo					
4.5 Tiến bộ luận					
Chương V. ĐẠO ĐỨC HỌC VÀ GIÁO DỤC	5	1		4	
5.1 Người lớn với trẻ em					
5.2 Tính tự chủ và tính chính thức trong giáo dục					
5.3 Những ý niệm đang thay đổi về đạo đức và giáo dục đạo đức					
5.4 Giáo dục trong tôn giáo và tâm linh					

#### 4. Tài liệu tham khảo

1. Luật giáo dục 2009 sửa đổi. NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội -1998.
2. Luật giáo dục. NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2005.
3. Chiến lược phát triển giáo dục 2011-2020.
4. Nghị định số 115/2005/NĐ-CP ngày 05/9/2005 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tổ chức khoa học và công nghệ công lập.
5. Đề án đổi mới cơ bản và toàn diện giáo dục đại học Việt nam giai đoạn 2006-2020 và Chỉ thị 14 của Thủ tướng Chính phủ
6. Báo cáo về tình hình giáo dục của Chính phủ tại kỳ họp lần thứ 6 Quốc hội khoá IX, tháng 10-2004.
7. 50 năm phát triển giáo dục đào tạo Việt Nam . NXB Giáo dục, Hà Nội - 1996.
8. Lý luận và thực tiễn xây dựng chiến lược Giáo dục và Đào tạo. Kỷ yếu Hội thảo. Viện Nghiên cứu Phát triển Giáo dục, Hà Nội 10/12/1997.
9. Chiến lược phát triển giáo dục trong thế kỷ 21 - Kinh nghiệm của các quốc gia. Kỷ yếu Hội thảo Quốc gia, tập 1 và 2. Viện Nghiên cứu Phát triển giáo dục, Hà Nội, 1997.

10. Webster's New Collegiate Dictionary. Massachusetts 1974.
11. Vietnamse- English Student Dictionary (Revised and Enlarged Edition) by Dr. Nguyễn Đình Hữu, Saigon 1967.
12. Phạm Xuân Nam (chủ biên). Triết lý phát triển ở Việt Nam. Mấy vấn đề cốt yếu. NXB Khoa học xã hội, 2005.
13. Richard J.Zanini. Education// The Encyclopedia Americana, Vol.9.
14. Phạm Đỗ Nhật Tiến. Triết lý giáo dục Việt nam và một số vấn đề cần tư duy lại về giáo dục, trong Kỷ yếu hội thảo khoa học. Triết lý giáo dục Việt Nam. Hà Nội - 9/2007.
15. Kaminsky James S. A New History of Educational Philosophy (Lịch sử mới của triết học giáo dục) London : Greenwood Press, 1993.
16. John Dewey. Dân chủ và giáo dục. Phạm Anh Tuấn dịch, NXB Tri Thức, H., 2008.
17. Plaisance É., Vergnaud G. Les sciences de l'éducation (Các khoa học giáo dục). Paris : Découverte, 1999.

#### **5. Phương pháp đánh giá học phần**

- Thang điểm: 10
- Tiêu chuẩn đánh giá: Theo quy chế hiện hành

**TRƯỜNG ĐH SPKT TP HCM  
VIỆN: SƯ PHẠM KỸ THUẬT**

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN  
TÊN HỌC PHẦN: Phương pháp nghiên cứu KHGD  
TÊN TIẾNG ANH: Educational Research Methods  
SỐ TC(ĐVHT): 2  
SỐ TIẾT TÍN CHỈ: 30(20/10/00)  
SỐ TIẾT LÊN LỚP: 45(20/15/00)**

### **1. Mô tả học phần:**

Học phần Phương Pháp Nghiên Cứu Khoa Học Giáo Dục là một trong những môn quan trọng nhất của chương trình đào tạo bậc tiến sĩ, vì nó giúp học viên có đủ năng lực cơ bản để độc lập nghiên cứu khoa học ở mức chuyên nghiệp, vốn là điều cần bản để phân biệt với những trình độ đào tạo trước đó.

Học phần Phương Pháp Nghiên Cứu Khoa Học Giáo Dục gồm hai cấu phần quan trọng: những tri thức quan trọng về Phương pháp luận và các Phương pháp nghiên cứu cụ thể trong nghiên cứu khoa học giáo dục; và các bài tập kèm theo để học viên được thực hành từ việc xác định vấn đề nghiên cứu đến thiết lập và thực hiện dự án nghiên cứu.

### **2. Mục tiêu học phần:**

Hoàn thành học phần theo đúng kết quả học tập dự kiến, học viên có năng lực:

- Giải thích những khái niệm cơ bản của nghiên cứu khoa học: các phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu, vấn đề nghiên cứu, câu hỏi nghiên cứu, các dạng nghiên cứu khoa học giáo dục.
- Xác định được vấn đề nghiên cứu và các câu hỏi nghiên cứu liên quan
- Lựa chọn phương pháp nghiên cứu phù hợp
- Thiết lập kế hoạch nghiên cứu
- Tổ chức thực hiện kế hoạch nghiên cứu theo đúng kế hoạch và yêu cầu để thu thập được dữ liệu khoa học đáng tin cậy
- Viết báo cáo nghiên cứu đúng yêu cầu theo nhiều dạng khác nhau: luận án, bài báo khoa học, báo cáo khoa học

### **3. Nội dung học phần**

<b>NỘI DUNG</b>	<b>Thời lượng (Số tiết)</b>	<b>Hình thức tổ chức dạy học</b>			<b>Ghi chú</b>
		<b>Lý thuyết</b>	<b>TN</b>	<b>Khác (semina)</b>	
<b>GIỚI THIỆU CHUNG</b>	<b>3</b>	<b>3</b>			
1. Bản chất của nghiên cứu khoa học					
2. Nghiên cứu khoa học và việc tìm kiếm chân lý					
3. Tư tưởng triết học trong nghiên cứu khoa học (thực chứng và hậu thực chứng)					

4. Các hệ hình nghiên cứu (paradigms)					
5. Vấn đề đạo đức trong nghiên cứu khoa học					
<b>QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN NGHIÊN CỨU KHOA HỌC</b>	<b>5</b>	<b>5</b>			
1. Quá trình tổ chức nghiên cứu theo tiếp cận định tính và tiếp cận định lượng					
2. Xác định vấn đề nghiên cứu					
3. Tổng quan khoa học					
4. Câu hỏi nghiên cứu và giả thuyết nghiên cứu					
5. Thu thập, Phân tích và Giải thích dữ liệu định lượng					
6. Thu thập, Phân tích và Giải thích dữ liệu định tính					
7. Báo cáo và đánh giá nghiên cứu					
<b>CÁC PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU</b>	<b>18</b>	<b>18</b>			
1. Nghiên cứu thực nghiệm					
2. Nghiên cứu tương quan					
3. Nghiên cứu khảo sát					
4. Nghiên cứu lý thuyết nền tảng					
5. Nghiên cứu dân tộc học					
6. Nghiên cứu hồ sơ và dữ liệu lịch sử					
7. Phối hợp các phương pháp nghiên cứu					
8. Nghiên cứu hành động (action research)					
<b>BÁO CÁO NGHIÊN CỨU</b>	<b>5</b>	<b>2</b>		<b>3</b>	
1. Cấu trúc nội dung của luận văn, luận án					
2. Hình thức trình bày của luận văn, luận án					
3. Mô tả vấn đề nghiên cứu					
4. Mô tả phương pháp nghiên cứu					
5. Trình bày dữ liệu					
6. Giải thích dữ liệu					
7. Kết luận nghiên cứu					
8. Qui định về trích dẫn và tài liệu					

#### **4. Tài liệu học tập cho sinh viên**

##### **Tài liệu học tập chính**

[1] John W. Creswell, 2012, *Educational Research: Planning, Conducting, and Evaluating Quantitative and Qualitative Research*, Pearson. Fourth edition.

##### **Tài liệu tham khảo**

[1] Vũ Cao Đàm: *Phương pháp luận nghiên cứu khoa học*. Nhà xuất bản Khoa học Kỹ thuật. Hà nội, năm 2006.

[2] Dương Thiệu Tống: *Phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục và tâm lý*, nhà xuất bản khoa học xã hội, 2005.

[3] Gary Anderson & Nancy Arsenault, 1998, *Fundamentals of Educational Research*, Palmer Press, Second edition.

[4] Ennio Cipani, 2009, *Practical Research Methods for Educators: Becoming an Evidence-Based Practitioner*, Springer.

[5] Louis Cohen, Lawrence Manion & Keith Morrison, 2007, *Research Methods in Education*. Routledge, Sixth edition

[6] Catherine Dawson, 2002, *Practical Research Methods*, Howtobooks

[7] Paul D. Leedy & Jean Ellis Ormrod, 2013, *Practical Research: Planning and Design*, Pearson, Tenth edition.

[8] James Schreiber & Kimberly Asner-self, 2011, *Educational Research*, John Wiley

#### **5. Phương pháp đánh giá học phần**

- Thang điểm: 10
- Tiêu chuẩn đánh giá: Theo quy chế hiện hành

**TRƯỜNG ĐH SPKT TP HCM**  
**VIỆN: SƯ PHẠM KỸ THUẬT**

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**  
**TÊN HỌC PHẦN: Công nghệ dạy học hiện đại**  
**TÊN TIẾNG ANH:**  
**SỐ TC (ĐVHT): 2**  
**CẤU TRÚC: LT - 15; TH - 15**

### **1. Mô tả học phần**

Công nghệ dạy học cung cấp cho NCS kiến thức về các quá trình, các hệ thống giảng dạy và học tập. Nội dung môn học được biên soạn trên cơ sở kết hợp giữa ý tưởng sư phạm với sự phát triển công nghệ của loài người.

Về kết cấu, môn học bao gồm 6 chương như sau:

- Chương 1: Sự hình thành và phát triển của công nghệ dạy học. Phần này tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của CNDG từ năm 1900 đến nay.
- Chương 2: Công nghệ giáo dục và công nghệ dạy học. Phần này trình bày hệ thống các khái niệm, các quan điểm của công nghệ giáo dục và công nghệ dạy học, trong đó nhấn mạnh đến các ảnh hưởng của lí thuyết học tập, chu trình hình thành và phát triển của công nghệ dạy học cũng như các biện pháp áp dụng công nghệ dạy học vào trong các điều kiện thực tế.
- Chương 3: Thiết kế dạy học. Phần này trình bày chi tiết quá trình thiết kế dạy học như một thành phần quan trọng của công nghệ dạy học, trong đó nhấn mạnh đến từng qui trình và tính hệ thống của việc ứng dụng công nghệ dạy học cũng như vai trò và ảnh hưởng của mỗi quá trình đến hệ thống.
- Chương 4: Ứng dụng khoa học nhận thức trong CNDH. Phần này trình bày các đặc tính cơ bản về học tập của con người và ảnh hưởng của các đặc tính này lên việc học, tập trung vào vai trò của ký ức làm việc trong sự phát triển nhận thức và hiệu quả đào tạo, đặc biệt nhấn mạnh đến giới hạn tự nhiên của ký ức làm việc và sự tải nhận thức, mối liên hệ giữa tải nhận thức, ký ức làm việc khi dạy học với sự hỗ trợ của công nghệ.
- Chương 5: Công nghệ Multimedia trong dạy học. Phần này trình bày những cơ sở ứng dụng multimedia và công nghệ thông tin vào quá trình dạy học để làm cho việc học có ý nghĩa và hiệu quả hơn. Phần này cũng trình bày mô hình tích cực hoá người học cũng như các biện pháp tích cực hóa người học trong môi trường dạy học có sự hỗ trợ của công nghệ.
- Chương 6: Thiết kế bài giảng điện tử và phần mềm dạy học. Phần này trình bày cách thức ứng dụng công nghệ dạy học vào thiết kế bài giảng, bài giảng điện tử và phần mềm dạy học. Trong đó nhấn mạnh đến qui trình thiết kế, biện pháp kỹ thuật và các điểm cần lưu ý khi thiết kế.

### **2. Mục tiêu học phần**

Giúp nghiên cứu sinh nắm được bản chất của việc ứng dụng công nghệ vào dạy học từ các giai đoạn hình thành ý tưởng cho đến khi tạo ra các sản phẩm hỗ trợ dạy học. Môn học chú trọng làm rõ và thúc đẩy những giá trị mà công nghệ



dạy học mang lại đồng thời góp phần giới hạn những ảnh hưởng tiêu cực có thể xảy ra.

### 3. Nội dung học phần

NỘI DUNG	Thời lượng (Số tiết)	Hình thức tổ chức dạy học			Ghi chú
		Lý thuyết	TN	Khác (semina)	
<p>Chương 1: SỰ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CỦA CÔNG NGHỆ DẠY HỌC</p> <p>1.1. Trước năm 1900</p> <p>1.2. Những năm đầu thế kỷ 20 (1900 – 1920)</p> <p>1.3. Từ năm 1920 - 1940</p> <p>1.4. Giai đoạn 1940 - 1950</p> <p>1.5. Giai đoạn 1950 - 1960</p> <p>1.6. Giai đoạn 1960 - 1980</p> <p>1.7. Giai đoạn 1980 - 1990</p> <p>1.8. Giai đoạn 1990 đến nay</p>	1	1			
<p>Chương 2: CÔNG NGHỆ GIÁO DỤC &amp; CÔNG NGHỆ DẠY HỌC</p> <p>2.1. Công nghệ</p> <p>2.2. Công nghệ giáo dục</p> <p>2.3. Công nghệ dạy học</p>	1	1			
<p>Chương 3: THIẾT KẾ DẠY HỌC</p> <p>3.1. Thiết kế dạy học (TKDH)</p> <p>3.2. Mô hình thiết kế dạy học</p> <p>3.3. Những ưu điểm khi sử dụng thiết kế dạy học có hệ thống</p> <p>3.4. Giới hạn của Thiết kế dạy học hệ thống</p> <p>3.5. Vai trò của Giáo viên trong TKDH</p> <p>3.6. Thiết kế dạy học và công nghệ dạy học</p> <p>3.7. Lý thuyết học tập và thiết kế dạy học</p> <p>3.8. Ảnh hưởng của các lý thuyết học tập đến sự phát triển của TKDH và CNDH</p>	8	3		5	
<p>Chương 4: ỨNG DỤNG KHOA HỌC NHẬN THỨC TRONG CÔNG NGHỆ DẠY HỌC</p> <p>4.1. Việc học diễn ra như thế nào</p> <p>4.2. Ký ức làm việc, mã hoá kép và tải nhận thức</p> <p>4.3. Lý thuyết mã hoá kép</p> <p>4.4. Thuyết tải nhận thức</p>	5	5			

4.5. Thuyết nhận thức với multimedia 4.6. Các dạng quá tải nhận thức và các biện pháp khắc phục				
Chương 5: CÔNG NGHỆ MULTIMEDIA TRONG DẠY HỌC 5.1. Media 5.2. Multimedia 5.3. Công nghệ multimedia trong giáo dục 5.4. Các thể loại multimedia cho giáo dục 5.5. Các hình thức phân phối tài liệu multimedia. 5.6. Các mô hình tích cực hóa người học trong thiết kế dạy học với sự hỗ trợ của công nghệ multimedia 5.7. Phát huy tính tích cực nhận thức khi thiết kế các tài liệu multimedia 5.8. Các nguyên tắc cơ bản để ứng dụng CNMM trong dạy học 5.9. Nguyên tắc sử dụng hiệu quả các kênh truyền thông khi xây dựng tài liệu multimedia	5	5		
Chương 6: THIẾT KẾ BÀI GIẢNG, BÀI GIẢNG ĐIỆN TỬ & PHẦN MỀM DẠY HỌC 6.1 Thiết kế kịch bản dạy học 6.2 Thiết kế bài giảng điện tử 6.3 Phần mềm dạy học 6.4 Tổ chức dạy học với các bài giảng điện tử và phần mềm dạy học 6.5. Quy trình thiết kế và phát triển sản phẩm ứng dụng CNMM cho dạy học	10		10	

#### **4. Tài liệu tham khảo**

##### **TIẾNG VIỆT**

[1] Đỗ Mạnh Cường (2008), “Đối tượng học và việc thiết kế đa phương tiện dạy học”, Tạp chí Khoa Học Giáo Dục, (31).

[2] Đỗ Mạnh Cường (2007), *Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học*, NXB Đại học Quốc Gia Tp. Hồ Chí Minh.

[3] Đỗ Ngọc Đạt (2000), *Bài giảng lý luận dạy học hiện đại*, NXB Đại học Quốc Gia Hà Nội.

[4] Tô Xuân Giáp (1992), *Phương tiện dạy học*, NXB Đại Học và Giáo Dục Chuyên Nghiệp, Hà Nội.

- [5] Nguyễn Thị Hà (2005), *Các biện pháp quản lý để phát triển phòng học đa phương tiện ở trường Đại học Bách khoa Hà Nội*, Luận văn thạc sĩ quản lý giáo dục, trường Đại học Bách khoa Hà Nội.
- [6] Nguyễn Văn Khôi (2000), “Đổi mới dạy học kỹ thuật – Nghề nghiệp”, *Bài tham luận Hội Thảo về đào tạo nguồn nhân lực tại ĐHSPKT TP.HCM*.
- [7] Nguyễn Văn Khôi (2003), “Sử dụng phương tiện và kỹ thuật dạy học theo hướng tương tác trong dạy học kỹ thuật”. *Bài tham luận Hội thảo PP-PT Đổi mới dạy học Kỹ Thuật tại Trường Đại học sư phạm kỹ thuật TP HCM*.
- [8] Đào Thái Lai (2006), “Đánh giá một tiết dạy học có ứng dụng CNTT&TT và vấn đề xây dựng bài giảng điện tử”, Viện Khoa Học Giáo Dục Việt Nam, Hà Nội.
- [9] Đào Thái Lai (2007), *Môi trường giáo dục*, Viện Chiến lược và Chương Trình Giáo Dục, Hà Nội.
- [10] Bùi Huy Quỳnh (2007), *Tiêu chí đánh giá các sản phẩm multimedia trong giáo dục chuyên nghiệp và dạy nghề*, Đề tài nghiên cứu khoa học cấp bộ B2004-19-43. Đại Học SPKT. Tp.Hồ Chí Minh.
- [11] Vũ Trọng Rỹ, *Phương tiện kỹ thuật dạy học*, Viện Chiến Lược và Chương Trình Giáo dục. Vũ Trọng Rỹ (2002), *Cơ sở lý luận của việc áp dụng phương pháp tình huống trong dạy học*, Tài liệu dùng cho học viên cao học, Viện KHGD, Hà nội.
- [12] Vũ Trọng Rỹ, Vũ Văn Tảo (1996), *Bàn về khái niệm công nghệ giáo dục (hay công nghệ dạy học)*, Đề tài B94-37-39. Viện KHGD, Hà nội.
- [13] Vũ Trọng Rỹ (1994), “*Phương tiện dạy học và việc đổi mới phương pháp dạy học ở trường phổ thông*”. Tạp chí TT KHGD, (45), Tr 38 – 41.
- [14] Vũ Trọng Rỹ (1995), “*Công nghệ giáo dục với giáo dục tiểu học*”, *Tạp chí thông tin KHGD*, (50).
- [15] Thái Văn Thành (1999), *Phương pháp sử dụng phần mềm dạy học theo hướng tích cực hoá quá trình nhận thức trong dạy học ở bậc tiểu học*, Luận án tiến sĩ giáo dục, Viện Khoa học giáo dục, Hà Nội. Ngô Anh Tuấn ( 2002), “*Đề xuất bộ tiêu chí đánh giá các sản phẩm giáo dục có sự trợ giúp của máy tính*”, *Tạp san Sư phạm Kỹ thuật* (14), Trường ĐHSP kĩ thuật TP Hồ Chí Minh.
- [16] Ngô Anh Tuấn (2003), “*Những điều cần lưu ý khi thiết kế tài liệu tương tác đa phương tiện dùng cho dạy học*”, *Bài tham luận Hội thảo PP-PT Đổi mới dạy học Kỹ Thuật, TPHCM*.
- [17] Ngô Anh Tuấn (2004), “*Xây dựng chương trình máy tính phục vụ cho việc giảng dạy và học tập môn học lý thuyết màu theo hướng tích cực hóa người học*”. *Tạp san Sư phạm Kỹ thuật* (19), Trường ĐHSP kĩ thuật TP Hồ Chí Minh.
- [18] Ngô Anh Tuấn (2004), “*Sự tương tác trực tuyến trong học tập cộng tác và học tập dựa trên cơ sở các vấn đề*”, *Tạp chí Phát triển giáo dục*, (4-64)
- [19] Ngô Anh Tuấn (2004), “*Các kiểu thiết kế dạy học trong môi trường tương tác đa phương tiện*”, *Tạp chí giáo dục*, (99).
- [20] Ngô Anh Tuấn ( 2006), “*Công nghệ Multimedia trong giáo dục và các biện pháp nâng cao khả năng ứng dụng trong các trường đại học*”, *Tạp chí giáo dục* (146- kỳ II), tháng 9/2006.

- [21] Ngô Anh Tuấn (2006), “*Những nguyên tắc cơ bản khi thiết kế tài liệu Multimedia dùng cho dạy học*”, Kỷ yếu hội nghị Khoa học NCS, Viện chiến lược và chương trình giáo dục, tháng 1/2006.
- [22] Ngô Anh Tuấn (2007), “*Thực trạng của việc ứng dụng công nghệ Multimedia trong dạy học ở các trường đại học khối kỹ thuật hiện nay*”, Tạp chí Khoa học giáo dục (16- kỳ II) tháng 1/2007.
- [23] Ngô Anh Tuấn (2007), “*Quy trình thiết kế và phát triển các sản phẩm ứng dụng công nghệ multimedia cho dạy học theo hướng phát huy tính tích cực nhận thức của người học*”, Kỷ yếu hội nghị Khoa học NCS, Viện chiến lược và chương trình giáo dục, tháng 12/2007.
- [24] Lê Công Triêm (2004), “*Bài giảng điện tử và qui trình thiết kế bài giảng điện tử trong dạy học*”, Kỷ yếu hội thảo khoa học, Đại học Sư Phạm.
- [25] Thái Duy Tuyên (2003), *Những vấn đề chung của giáo dục học*, NXB Đại học Sư Phạm, Hà Nội.
- [26] Thái Duy Tuyên (1996), *Lý luận dạy học* (tài liệu dùng cho học viên cao học), Viện Khoa Học Giáo Dục Việt Nam, Hà Nội.
- [27] Phan Gia Anh Vũ (2000), *Nghiên cứu xây dựng và sử dụng phần mềm dạy học cho chương trình động học và động lực học lớp 10 trung học phổ thông*, Luận án tiến sĩ giáo dục, Đại học Sư Phạm Vinh.

#### **TIẾNG ANH**

- [28] Adam, Sharon & Burns, Mary (1999), *Connecting Student Learning & Technology*, Southwest Educational Development Lab, Austin, TX. Alistair Sutcliffe (2003), *Multimedia and Virtual Reality*, Lawrence Erlbaum Associates, Inc., Publishers.
- [29] Ann Kovalchick and Kara Dawson (2004), *Education and technology : an encyclopedia*, ABC-CLIO, Inc.
- [30] Andresen, B. Bent and Katja van den Brink (2002), *Multimedia in Education \_ Specialised Training Course*, Unesco Institute for Information Technologies in Education. Moscow.
- [31] Beale, Russell & Sharples, Mike (2002), *Design Guide for Developers of Educational Software*. BECTA.
- [32] Becker, H. J. (1994), “How exemplary computer-using teachers differ from other teachers: Implications for realizing the potential of computers in schools”, *Journal of Research on Computing in Education*, 26(3), 291-321.
- [33] Best, Linda (1999), “The nature of Teaching and Learning in the Multimedia Laboratory Classroom : Process, Activity, Problem-Solving, Engagement”, Kean College of New Jersey.
- [34] Beyer, E. R. (1997), “Using technology to construct effective learning environments”, Paper presented at the annual meeting of the American Educational Research Association, Chicago, IL.
- [35] Borsook, N Higginbotham (1991), “Interactivity: What is it and what can it do for computer-based instruction”, *Educational Technology*, v31 n10 p11-17.

- [36] Brown, Tony (2003), *Computers in Education*. The University of New England, NSW, Australia.
- [37] Brown, D. C. (1997), *The all encompassing role and function of the computing coordinator in Western Australian Government Senior High Schools*, Unpublished honour's thesis, Edith Cowan University, Perth, Western Australia.
- [38] Burgess, W. Gerald (2003), *Technology in the Classroom : New Design for Learning*, Educational Technology Training Center, Albany State University.
- [39] Byrd, Rob (2003), *Enduring Principles of Teaching (Technical Disciplines) in the 21st Century*, U.S, Department of Education (office of Educational Research and Improvement), IR0223030. Carrie Swanay Steffey (2001), *The Effects of Visual and Verbal Cues in Multimedia Instruction*, Doctor of Philosophy in Teaching and Learning, Virginia Polytechnic Institute.
- [40] Craig Locatis (2001), *Instructional Design Theory and the Development of Multimedia Programs*, National Library of Medicine.
- [41] Chiemeka Clement Iheanacho (1997), *Effects of two multimedia computer-assisted language learning programs on vocabulary acquisition of intermediate level esl students*, Doctor of philosophy in Curriculum and Instruction, Virginia Polytechnic Institute and State University.
- [42] Carter, D. S. G., & Burger, M (1994), *Curriculum management, instructional leadership and new information technology*, School Organisation, 14(2), 153-168.
- [43] Carter, D. S. G. (1993), *An integrative approach to curriculum management using new information technology*, Education Research and Perspectives.
- [44] Clark, J. M. & Paivio, A. (1991), "Dual coding theory and education", *Educational Psychology Review*, 3(3), 149-170.
- [45] Collins, A. (1991), "The role of computer technology in restructuring schools", *Phi Delta Kappan*, 73(1), 28-36.
- [46] Collis, B (1989), "Using information technology to create new educational situations". Paper presented at the UNESCO International Congress on Education and Informatics, Paris.
- [47] Corrie Bergeron (1999), "Interactive experiences", NAB Multimedia World.
- [48] DeCorte, E. (1994), "Toward the integration of computers in powerful learning environments", *Technologybased learning environments* (pp. 19-25), Heidelberg: Springer-Verlag.
- [49] Dillenbourg, P (2000), *Virtual Learning Environment*, University of Geneva.
- [50] Eadie, M. Gillian (2001), *Schools for the Future - The Impact of ICT on Schools: Classroom Design and Curriculum Delivery* (A Study of Schools in Australia, USA, England and Hong Kong, 2000), Samuel Marsden Collegiate School, Wellington, New Zealand. Winston Churchill Millennium Fellow.
- [51] Eadie, M. Gillian (2001), *The Impact of ICT on Schools: Classroom Design and Curriculum Delivery*, The Winston Churchill Memorial Trust P.O. Box 10-345, Wellington, New Zealand.
- [52] Fraser, B. J., & Walberg, H. J. (1991), *Educational environments*, Oxford: Pergamon Press

- [53] Fraser, B. J., & Teh, G. P. L. (1994), "Effect sizes associated with micro-prolog-based computer-assisted learning", *Computers in Education*, 23(3), 187-196.
- [54] Fraser, B.J (1994), *Research on classroom and school climate, Handbook of research on science teaching and learning*. MacMilan, NewYork.
- [55] Frick, W. Theodore (1991), *Restructuring Education Through Technology*, The Phi Delta Kappa Educational Foundation Blooming, Indiana.
- [56] Galligan, J (1996), *Computers and pedagogy: It's not what you've got, it's how you use it*, In M. Wild (Ed.), *Australian Computers in Education Conference: Learning without limits*, 1 (pp. 83-90). Perth, Western Australia: Educational Computing Association of WA.
- [57] Gardner, J., Morrison, H., & Jarman, R. (1993), "The impact of high access to computers on learning", *Journal of Computer Assisted Learning*, 9(1), 2-16.
- [58] Gillani, B. Bijan (2003), *Learning theories and the design of e-learning environments*, Lanham, Md. : University Press of America.
- [59] Gilmore, M. A (1995), "Turning teachers on to computers: Evaluation of a teacher development program", *Journal of Research on Computing in Education*, 27(3), 251-269.
- [60] Hamel, J. Cheryl; David Ryan-Jones (2002), "Designing Instruction with Learning Objects", *IJET Articles - v3,n1 [ISSN 1327-7308]*.
- [61] Hannafin, R. D., & Savenye, W. C. (1993), "Technology in the classroom: The teacher's new role and resistance to it", *Educational Technology*, 33(6), 26-31.
- [62] Hirumi A (2002), *A framewok for analysing, designing and sequencing planned e-learning interactions*, *The Quarterly review of Distance Education*: 3: 141-160.
- [63] Hoić-Božić N. (1997), *Hypermedia Supported Education*, (M.Sc. Thesis). Ljubljana: Faculty of computer and information science.
- [64] Jonassen, H. David & Murphy, Rohrer. Lucia (1999), "Activity Theory as a Framwork Designing Constructivist Learning Environments", *ETR&D*. Vol 47, No 1, 1999, pp 61-79. ISN 1042-1629.
- [65] Jonassen, H. D, Myers, J. M, & McKillop, A. M. (1996), "From constructivism to constructionism: Learning with hypermedia/multimedia rather than from it".
- [66] Leary, T. (1957), *An interpersonal diagnosis of personality*, Ronald Press Company, New York.
- [67] Levine, T., & Donitsa-Schmidt, S. (1995), "Computer experience, gender, and classroom environment in computer-supported writing classes", *Journal of Educational Computing Research*, 13(4), 337-357.
- [68] Levy, T., Creton, H. , & Wubbels, T. (1993), *Perceptions of interpersonal Teacher behaviour*, The Falmer Press, London.
- [69] Lewin. K. (1936), *Principals of topological psychology*, McGraw, New York.

- [70] Locatis, Craig (2002), "Instructional Design Theory and The Development of Multimedia Program", National Library of Medicine, Internet.
- [71] McCauley, Gary (2002), *The Interactive Multimedia Software Project \_ A Planning and Development Guide*.
- [72] Miller, L. & Olson, J (1994), "Putting the computer in its place: a study of teaching with technology", *Journal of Curriculum Studies*, 26(2), 121-141.
- [73] Morrison, H., Gardner, J., Reilly, C., & McNally, H. (1993), "The impact of portable computers on pupils' attitudes to study", *Journal of Computer Assisted Learning*, 9(3), 130-141.
- [74] Newhouse, Paul. C (2004), *Creating Computer Supported Learning Environments*, School of Education Edith Cowan University.
- [75] Newhouse, Paul. C; Trinidad, Sue & Clarkson, Barney (2002), *Quality Pedagogy and Effective Learning with Information and Communications Technology (ICT) : a review of the literature*. Specialist Educational Services, Perth, Western Australia.
- [76] Newhouse, Paul. C (2002), *Literature Review \_ The Impact of ICT on Learning and Teaching*, The Western Australian Department of Education.
- [77] Nikos Mattheos (2004), "Information Technology and Interaction in Learning", Holmbergs in Malmö, ISBN 91-628-5980-3
- [78] Niland, John (1997), *Computer Proficiency for Teachers. Ministerial Advisory Council on the Quality of Teaching*, Report, University of New South Wales.
- [79] Norton, P. and Wiburg, K.M (1998), *Teaching with Technology*, Harcourt Brace College Publisher, Fort Worth.
- [80] Orr, Kay. L., Golas, C. Katharine and Katy Yao (2000), "Storyboard Development for Interactive Multimedia Training", Internet.
- [81] Prof. Passi, B.K. & Prof. Bernadette Robinson (2003), *The Workshop on the Development of Guideline on Teacher Training in ICT Integration and Standards for Competency in ICT*, Final Report, Unesco Bangkok.
- [82] Phillips, Jonathan & Ioannidou, Andri (2001), *Collaborative Use & Design of Interactive Simulations*.
- [83] Piskurich, M. George (1993), *The ASTD Handbook of Instructional Technology*. McGraw-Hill, America.
- [84] Plomp, T., & Pelgrum, W. J. (1992), "Restructuring of schools as a consequence of computers", *International Journal of Educational Research*, 19, 185-195.
- [85] Resta, Paul; Semenov, Alexey (2002). *Information and Communication Technologies in Teacher Education*. Division of Higher Education. UNESCO.
- [86] Rieber, L. P. (1996), "Seriously considering play: Designing interactive learning environments based on the blending of microworlds, simulations, and games", *Educational Technology Research and Development*, 44(2), 43-58.

- [87] Rieber, L. P., & Welliver, P.W (1989), “Infusing educational technology into mainstream educational computing”, *International Journal of Instructional Media*, 16(1), 21-23.
- [88] Rowe, H. (1994), *Personal computing: a source of powerful cognitive tools*, Theo M.Wild & D. Kirkpatrick (Eds.), *Computer education: New perspectives* (pp. 1928). Perth, Western Australia: Edith Cowan University.
- [89] Rowe, H. (1995), *Cognitive tools to serve reflection*, Theo R. Oliver & M. Wild (Eds.), *Australian Computers in Education Conference*, Vol. 1 (pp. 345-352). Perth, Western Australia: Educational Computing Association of WA.
- [90] Rowe, H. A. H (1993), *Learning with personal computers*, Australian Council for Educational Research, Hawthorn.
- [91] Salomon, G. (1990), “Effects with and of computers and the study of computer-based learning environments”, Theo E. DeCorte, M. C. Linn, H. Mandl, & L. Verschaffel (Eds.), *Computer-based learning environments and problem-solving* (pp. 249-263), Springer-Verlag, Berlin.
- [92] Schneider, Daniel K (1999), *Models and Technology for Open Structured Learning*, Tele99, Technology in Learning Environments - The Learning Citizen. Tel Aviv.
- [93] Sims R. (1995), “Interactivity: A Forgotten Art?”, ITFORUM (Instructional Technology Forum), LISTSERV@UGA.CC.UGA.EDU, 95/11/15 Sims R. (1994), 'Seven levels of interactivity: Implications for the development of multimedia education and training', in *Proceedings of the Asia Pacific Information Technology in Training and Education, Aptitude Conference*, Brisbane, 28 June - 2 July.
- [94] Spector, Michael J (2001), “An Overview of Progress and Problems in Educational Technology”, *Interactive Educational Multimedia*, number 3, pp 27-37.
- [95] Swan, K. & Mitrani, M (1993), “The changing nature of teaching and learning in computer-based classrooms”, *Journal of Research on Computing in Education*, 26(1), 40-54.
- [96] Tinzmann, B. Magaret ; Rasmussen, Claudette and Foertsh, Mary (2002), “Engaged and Worthwhile Learning”, NCREL (North Central Regional Educational Laboratory).
- [97] Usha V. Reddi, Sanjaya Mishra (2003), *Educational Multimedia - A Handbook for Teacher-Developers*, Commonwealth Educational Media Centre for Asia. India.
- [98] Wilson, G. B. (Ed.), *Constructivist learning environments: Case studies in instructional design* (pp. 93-106). Englewood Cliffs, NJ: Educational Technology Publications.

## **5. Phương pháp đánh giá học phần**

- Thang điểm: 10
- Tiêu chuẩn đánh giá: Theo quy chế hiện hành



**TRƯỜNG ĐH SPKT TP HCM**  
**VIỆN: SƯ PHẠM KỸ THUẬT**

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**  
**TÊN HỌC PHẦN: Cơ sở tâm lý giáo dục**  
**TÊN TIẾNG ANH: Fundamentals of Educational Psychology**  
**SỐ TC (ĐVHT): 2**  
**CẤU TRÚC: LT - 15; TH - 15**

### 1. Mô tả học phần

Cơ sở Tâm lý học giáo dục là lĩnh vực học thuật nền tảng của giáo dục hiện đại, giới thiệu những tiên đề khoa học, những lý thuyết tâm lý học về quá trình học tập ở con người, về hoạt động dạy học, bản chất, những đặc điểm và ứng dụng cơ bản của chúng trong dạy học và giáo dục. Có nhiều quan niệm tâm lý học khác nhau về dạy học và giáo dục, song tất cả đều nhằm lý giải bản chất của việc học và của người học, mô tả quá trình học tập, đặc điểm của hoạt động học tập, qui luật của hành vi học tập và quan hệ của học tập với những điều kiện sinh học, tâm lý, văn hóa, xã hội v.v... và chỉ ra việc dạy học và giáo dục phải như thế nào thì thích hợp với bản chất tâm lý của người học và việc học.

### 2. Mục tiêu học phần

Sau khi học xong học phần, NCS có khả năng:

- Phân tích được những cơ sở Tâm lý học của dạy học và giáo dục
- Nhận diện được những dòng phái lý luận chủ yếu trong Tâm lý học giáo dục hiện nay.
- Ứng dụng của một số lý thuyết tâm lý học giáo dục trong dạy học, đào tạo, tư vấn học đường.

### 3. Nội dung học phần

NỘI DUNG	Thời lượng (Số tiết)	Hình thức tổ chức dạy học			Ghi chú
		Lý thuyết	TN	Khác (semina)	
<b>Chương 1: Khái niệm Tâm lý học giáo dục</b> 1. Đối tượng, nhiệm vụ của Tâm lý học giáo dục 2. Chức năng, cấu trúc của Tâm lý học giáo dục 3. Những vấn đề hiện nay của Tâm lý học giáo dục	1	1			
<b>Chương 2. Bản chất tâm lý của học tập</b> 1. Học tập có bản chất nhận thức 2. Học tập có bản chất giao tiếp 3. Học tập có bản chất phát triển cá nhân và phát triển người	4	4			

<b>Chương 3. Các lí thuyết tâm lí học nhận thức trong giáo dục</b> 1. Lí thuyết phát sinh nhận thức 2. Lí thuyết tải nhận thức (tải học) 3. Lí thuyết trí tuệ đa dạng và phong cách học tập 4. Lí thuyết vùng cận phát triển 5. Lí thuyết hình thành hành động trí tuệ theo giai đoạn 6. Lí thuyết khái quát hóa nội dung 7. Lí thuyết nhận thức linh hoạt	11	5		6	
<b>Chương 4. Các lí thuyết tâm lí học hành vi và xã hội</b> 1. Lí thuyết nhu cầu người 2. Lí thuyết hành vi học tập 3. Lí thuyết nhóm học tập 4. Lí thuyết trí tuệ xúc cảm 5. Lí thuyết kiến tạo trong dạy học 6. Lí thuyết học xã hội 7. Lí thuyết học hợp tác	10	4		6	
<b>Chương 5. Những ứng dụng chung của Tâm lí học giáo dục</b> 1. Phong cách học tập và thiết kế dạy học 2. Tính sẵn sàng học tập và chiến lược dạy học 3. Phương thức học tập và thiết kế phương pháp dạy học 4. Đánh giá chất lượng trong dạy học 5. Chương trình hóa dạy học 6. Dạy học dựa vào vấn đề	4	1		3	

#### **4. Tài liệu tham khảo**

1. Đặng Thành Hưng (2009). Cơ sở Tâm lí học giáo dục. Bài giảng chương trình đào tạo tiến sĩ. Viện KHGD VN, Hà Nội.
2. Đặng Thành Hưng (1995). Các lí thuyết và mô hình giáo dục hướng vào người học ở Phương Tây. Viện khoa học giáo dục, Hà Nội
3. Đặng Thành Hưng (2002). Dạy học hiện đại: Lí luận - Biện pháp - Kỹ thuật. NXB Đại học quốc gia, Hà Nội.
4. Gardner H (1995). Cơ cấu trí khôn: Lí thuyết về nhiều dạng trí khôn. NXB Giáo dục, Hà Nội. Người dịch: Phạm Toàn.
5. Davyđov V.V (2000). Các dạng khái quát trong dạy học. NXB Đại học quốc gia, Hà Nội. Người dịch: Bùi Văn Huệ.
6. Các nguồn khác từ internet

#### **5. Phương pháp đánh giá học phần**

- Thang điểm: 10
- Tiêu chuẩn đánh giá: Theo quy chế hiện hành

### 1. Mô tả học phần

Lý luận phương pháp và kỹ năng dạy học là lĩnh vực học thuật nền tảng của Lý luận dạy học hiện đại, giới thiệu những tiền đề khoa học, những lý thuyết khoa học về phương pháp và kỹ năng thực hiện quá trình giảng dạy, bản chất, những đặc điểm và ứng dụng cơ bản của chúng trong dạy học và giáo dục. Nội dung môn học bao gồm 2 phần chủ yếu:

1. Lý luận phương pháp dạy học
2. Lý luận kỹ năng dạy học

Đó là hai vấn đề luôn gắn chặt với nhau trong hoạt động dạy học của giáo viên. Phương pháp dạy học không chỉ dựa vào nhận thức lý luận, các mô hình lý thuyết, mà phải dựa vào kỹ năng của nhà giáo. Ngược lại các kỹ năng dạy học của nhà giáo không thể có gì khác những kỹ năng thực hiện phương pháp dạy học nhất định. Những kỹ năng không tuân theo phương pháp dạy học nào chỉ là những kỹ năng tự phát, kinh nghiệm chủ nghĩa. Các lý thuyết phương pháp và kỹ năng dạy học thường dẫn đến những hình thức, biện pháp thiết kế và sử dụng công cụ, kỹ thuật, phương tiện dạy học, học liệu, môi trường dạy học trong thực tiễn nhà trường.

### 2. Mục tiêu học phần

Sau khi học xong học phần, NCS có khả năng:

- Nhận diện được triết lý hiện đại của lý luận phương pháp dạy học ngày nay là người học, học tập và sự phát triển của người học.
- Phân tích được bản chất chung của khái niệm phương pháp dạy học, kỹ năng dạy học.
- Vận dụng dụng các kiểu và mô hình phương pháp dạy học trong thiết kế giảng dạy và phân tích giờ học.

### 3. Nội dung học phần

NỘI DUNG	Thời lượng (Số tiết)	Hình thức tổ chức dạy học			Ghi chú
		Lý thuyết	TN	Khác (semina)	
<b>Chương 1. Lược sử phát triển phương pháp dạy học và kỹ năng dạy học</b> 1.1. Phương pháp dạy học cổ truyền 1.1.1. Bản chất 1.1.2. Những nguyên tắc cơ bản 1.2. Phương pháp dạy học hiện đại	5	5			

1.2.1. Bản chất 1.2.2. Những nguyên tắc cơ bản 1.3. Kỹ năng dạy học 1.3.1. Bản chất của kỹ năng dạy học theo quan niệm cổ truyền 1.3.2. Bản chất của kỹ năng dạy học theo quan niệm hiện đại					
<b>Chương 2. Khái niệm khoa học về phương pháp dạy học</b> 2.1. Định nghĩa khái niệm phương pháp dạy học 2.2. Cơ sở khoa học của việc hệ thống hóa phương pháp dạy học 2.3. Phương pháp, kỹ năng và kỹ thuật dạy học 2.4. Phương pháp dạy học trong bộ môn và lĩnh vực cụ thể 2.5. Phương pháp dạy học và phương pháp học tập	5	5			
<b>Chương 3. Hệ thống phương pháp dạy học dựa vào các phương thức học tập của người học</b> 3.1. Kiểu phương pháp dạy học thông báo-thụ nhận 3.2. Kiểu phương pháp dạy học kiến tạo-tìm tòi 3.3. Kiểu phương pháp dạy học khuyến khích-tham gia 3.4. Kiểu phương pháp dạy học vấn đề-nghiên cứu	5			5	
<b>Chương 4. Cơ sở lý thuyết của kỹ năng dạy học</b> 4.1. Khái niệm kỹ năng 4.2. Khái niệm dạy học hiện đại 4.3. Bản chất và hệ thống kỹ năng dạy học 4.4. Tiêu chí nhận diện và đánh giá kỹ năng dạy học	5	2		3	
<b>Chương 5. Thiết kế phương pháp dạy học</b> 5.1. Những nguyên tắc thiết kế phương pháp dạy học 5.2. Quy trình thiết kế phương pháp dạy học 5.3. Phương pháp dạy học trong thiết kế bài	10	3		7	

học					
5.4. Phương pháp dạy học và thiết kế học liệu					

#### **4. Tài liệu tham khảo**

1. Đặng Thành Hưng (2009). Lí luận phương pháp dạy học và kĩ năng dạy học. Bài giảng chương trình đào tạo tiến sĩ. Viện KHGD VN, Hà Nội.
2. Đặng Thành Hưng (1995). Các lí thuyết và mô hình giáo dục hướng vào người học ở Phương Tây. Viện khoa học giáo dục, Hà Nội
3. Đặng Thành Hưng (2002). Dạy học hiện đại: Lí luận - Biện pháp - Kỹ thuật. NXB Đại học quốc gia, Hà Nội.
4. Đặng Thành Hưng (2010). Tiêu chí nhận diện và đánh giá kĩ năng. Tạp chí Khoa học Giáo dục số 64 tháng 11/2010.
5. Gardner H (1995). Cơ cấu trí khôn: Lí thuyết về nhiều dạng trí khôn. NXB Giáo dục, Hà Nội. Người dịch: Phạm Toàn.
6. Davydov V.V (2000). Các dạng khái quát trong dạy học. NXB Đại học quốc gia, Hà Nội. Người dịch: Bùi Văn Huệ.
7. Paul Hersey, Kenneth Blanchard (1995). Quản lí nguồn nhân lực (Organizational Behaviour Management). NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội. Người dịch: Đặng Thành Hưng, Nguyễn Thị Hạnh, Đặng Mạnh Phổ.
8. Đặng Thành Hưng (2008). Khái niệm tình huống dạy học trong dạy học giải quyết vấn đề. Tạp chí Giáo dục số 202 kì 2/11/2008.
9. Các tư liệu khác trên internet

#### **5. Phương pháp đánh giá học phần**

- Thang điểm: 10
- Tiêu chuẩn đánh giá: Theo quy chế hiện hành

### 1. Mô tả học phần

Môn học cung cấp cho người học phương pháp phân tích số liệu trong nghiên cứu định lượng thuộc lĩnh vực khoa học giáo dục. NCS được thực hành trên những số liệu mẫu để phát triển các kỹ năng ứng dụng.

### 2. Mục tiêu học phần

Sau khi học xong học phần này, NCS có khả năng:

1. Phân tích được dữ liệu nghiên cứu với phần mềm thống kê SPSS.
2. Sử dụng được những công cụ phổ biến của SPSS phục vụ cho việc phân tích và diễn giải kết quả nghiên cứu trong lĩnh vực giáo dục, trong đó chú trọng đến phân biệt và sử dụng các công cụ thống kê thích hợp với điều kiện dữ liệu đang có, đọc hiểu kết quả kết xuất từ máy tính.

### 3. Nội dung học phần

ĐỀ MỤC	NỘI DUNG	Thời lượng (Số tiết)	Hình thức tổ chức dạy học			Ghi chú
			Lý thuyết	TN	Khác (semina)	
<b>1</b>	<b>Sơ lược về SPSS</b>	<b>5</b>				
<b>2</b>	<b>Xử lý số liệu với SPSS</b>		<b>1</b>	4		
2.1	Thang đo					
2.2	Mã hóa dữ liệu theo thang đo					
2.3	Giao diện và nhập dữ liệu					
2.4	Làm sạch dữ liệu					
<b>3</b>	<b>Thống kê mô tả với SPSS</b>	<b>10</b>	<b>2</b>	<b>8</b>		
3.1	Giới thiệu về thống kê mô tả					
3.2	Các tham số thống kê					
3.3	Phân tích đơn biến					
3.4	Phân tích đa biến					
3.5	Xử lý câu hỏi nhiều lựa chọn					
3.6	Thống kê với biến định lượng					
3.7	Vẽ đồ thị					
<b>4</b>	<b>Kiểm định thống kê phân tích dữ liệu với SPSS</b>	<b>8</b>	<b>1</b>	7		
4.1	Kiểm định mối quan hệ giữa hai biến định tính					
4.2	Kiểm định giả thuyết về trung bình tổng thể					

4.3	So sánh hai biến phối hợp từng cặp					
4.4	Phân tích phương sai (ANOVA)					
<b>5</b>	<b>Tương quan và hồi quy</b>	<b>6</b>	<b>1</b>	<b>5</b>		
5.1	Tương quan tuyến tính					
5.2	Hồi quy tuyến tính					
5.3	Kiểm tra các điều kiện áp dụng mô hình					
5.4	Số liệu sai lệch					
5.5	Hồi quy với biến giả (dummy)					
5.6	Phương pháp stepwise					
<b>6</b>	<b>Kiểm định thang đo</b>	<b>1</b>		<b>1</b>		
6.1	Kiểm định độ tin cậy (CRONBACH ALPHA)					
6.2	Phân tích nhân tố (EXPLORATORY FACTOR ANALYSIS - EFA)					

#### **4. Phần tài liệu tham khảo:**

##### **Tài liệu chính:**

[1] Hoàng Trọng, Chu Nguyễn Mộng Ngọc (2008), *Phân tích dữ liệu nghiên cứu với SPSS – tập 1 và 2*, NXB Hồng Đức.

[2] Hoàng Trọng & Chu Nguyễn Mộng Ngọc (2008), *Thống Kê Ứng Dụng trong Kinh tế - Xã hội*, Nhà Xuất Bản Thống Kê.

##### **Các tài liệu tham khảo:**

#### **5. Phương pháp đánh giá học phần:**

- Thang điểm: 10
- Tiêu chuẩn đánh giá: theo qui chế hiện hành.



